

Bản án số: **62 /2021/HSST**
Ngày 16-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S TP ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1. Bà Nguyễn Thị Kim Ngân**
- 2. Ông Nguyễn Văn Đích**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Trà - Thư ký Tòa án nhân dân Quận S TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2021/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST-HS ngày 04/6/2021, quyết định hoãn phiên tòa số 24/2021/QĐST-HS ngày 18/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hữu Q**; tên gọi khác: không; Sinh ngày: 11/11/2003, tại thành phố Đà Nẵng; (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là 16 tuổi 10 tháng 03 ngày). Nơi ĐKKHKT: tổ 79 phường A, quận S, TP. Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: tổ 79 phường A, quận S, TP. Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Hữu Q1 (sinh năm 1966), con bà: Lê Thị Thúy N (sinh năm 1974); trú tại: tổ 79 phường A, quận S; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2, Tiền án: không, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 51-1/07.5.2021 của Tòa án nhân dân quận S, Đà Nẵng. ***Có mặt***

2. Họ và tên: **Lê Chấn B**; tên gọi khác: không; Sinh ngày: 10/9/2004, tại thành phố Đà Nẵng; (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là 16 tuổi 00 tháng 04 ngày); Nơi ĐKKHKT: tổ 42 phường M, quận S, TP. Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: tổ 42 phường M, quận S, TP. Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Lê Chấn T (sinh năm 1983), con bà: Hồ Thị L (sinh năm 1983); trú tại: tổ 42 phường M, quận S; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất, Tiền án: không, tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo bị Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam ra quyết định khởi tố bị can số 28/26.4.2021 về tội Trộm cắp tài sản Bị cáo bị bắt ngày 10/6/2021 theo Lệnh tạm giam số 09/LTG ngày 11/6/2021 của Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam. ***Có mặt***

3. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Hữu Q: Ông Nguyễn Hữu Q1, sinh năm: 1966 và bà Lê Thị Thúy N sinh năm: 1974 – Địa chỉ: tổ 79 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, là bố mẹ của bị cáo Q. Bà N có mặt

4. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Q: Luật sư **Võ Văn T** – Luật sư Văn phòng luật sư Thiết và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng theo quyết định cử luật sư trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng số 04/QĐ-TGPLNN ngày 14/01/2021 của Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Đà Nẵng. Có mặt

5. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Chấn B: Ông **Lê Chấn T**, sinh năm: 1983 và bà **Hồ Thị L**, sinh năm: 1983 – Địa chỉ: tổ 42 phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng; là bố mẹ ruột của bị cáo B. Bà L có mặt

6. Người bào chữa cho bị cáo Lê Chấn B: Luật sư **Nguyễn Ngọc C** – luật sư Văn phòng luật sư Tân Hòa thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng theo quyết định cử luật sư trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng số 05/QĐ-TGPLNN ngày 14/01/2021 của Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

1. Anh Nguyễn Đình K (K Đ) – sinh ngày: 31/05/2005 – địa chỉ: 37/01 Kiệt 25 T tổ 25 phường M, quận S, Đà Nẵng.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Đình V** – sinh năm: 1978, Bà **Nguyễn Thị Bích T** – sinh năm: 1983 - địa chỉ: 37/01 Kiệt 25 T tổ 25 phường M, quận S, Đà Nẵng. Bà T có mặt

2. Anh Nguyễn Đăng Gia K – sinh ngày: 30/10/2006 – địa chỉ: 29 N, phường N, quận S, Đà Nẵng. có mặt

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Quang T** – sinh năm: 1978 và Bà **Đặng Thị Gia L** – sinh năm: 1980 - địa chỉ: 29 N, phường N, quận S, Đà Nẵng. Bà L có mặt

3. Anh Lý Ngọc T – sinh ngày: 19/4/2006 – địa chỉ: 195 K, phường N, quận S, Đà Nẵng. có mặt

Người đại diện hợp pháp: Bà **Nguyễn Thị G** – sinh năm: 1977 - địa chỉ: 195 K, phường N, quận S, Đà Nẵng. Bà G có mặt

4. Anh Trương Văn H – sinh ngày: 04/4/2006 – địa chỉ: số 03 B, phường N, quận S, Đà Nẵng. có mặt

Người đại diện hợp pháp: Ông **Trương Văn Cu A** – sinh năm: 1971 và Bà **Trần Thị T** – sinh năm: 1975- địa chỉ: số 03 B, phường N, quận S, Đà Nẵng. Bà T có mặt

5. Anh Võ Bắc N – sinh ngày: 02/7/2006 – địa chỉ: K43/18 H6 P, phường M, quận S, Đà Nẵng. có mặt

Người đại diện hợp pháp: Ông **Võ Thái Thế H** – sinh năm: 1984 và Bà **Trần Thị P** – sinh năm: 1984 - địa chỉ: K43/18 H6 P, phường M, quận S, Đà Nẵng. ông H, bà P có mặt

6. Anh Nguyễn Tân Minh H (H chém) – sinh ngày: 05/02/2006 – địa chỉ: Phòng 703 chung cư 12, phường N, quận S, Đà Nẵng. có mặt

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn H** – sinh năm: 1971 và Bà **Nguyễn Thị T** – sinh năm: 1980 - địa chỉ: Phòng 703 chung cư 12, phường N, quận S, Đà Nẵng. vắng mặt

7. Bà Nguyễn Thị Thu H – sinh năm: 1984 – Địa chỉ: 25/15 N (cũ), 23/21 Đ, quận H, Đà Nẵng. vắng mặt

Người làm chứng: Ông **Chu Kỳ A** – sinh năm: 1987 – Địa chỉ: 77 N, phường N, quận S, Đà Nẵng. vắng mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Ủy ban nhân dân phường M, quận S, Đà Nẵng. Ông Nguyễn Lâm H – chức vụ: Chủ tịch. Địa chỉ: 69 T, phường M, quận S, Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Ủy ban nhân dân phường A, quận S, Đà Nẵng: Ông Huỳnh S- Chức vụ: Cán bộ tư pháp. Địa chỉ: 868 N, quận S, Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 14/9/2020, trong quá trình tuần tra, Công an phường N và lực lượng 911 Công an TP. Đà Nẵng phát hiện Võ Bắc N (Sinh ngày 02/7/2006, trú: P. M, Q. S) và Nguyễn Đăng Gia K (Sinh ngày 30/10/2006, trú: P. N, Q. S) đang có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm nhằm mục đích gây thương tích cho người khác.

Tang vật tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Mio màu vàng, BKS: 43C1-101.27; 03 thanh ống sắt dài 02 mét, đầu cố định với dao bầu bằng kim loại (dao phóng lợn).

Qua điều tra xác định:

Khoảng ngày 08/9/2020, Nguyễn Hữu Q, Lê Chấn B, Võ Bắc N (Sinh ngày 02/7/2006, trú: 06 P, P. M, Q. S), Nguyễn Đăng Gia K (Sinh ngày 30/10/2006, trú: 29 N, P. N, Q. S), Nguyễn Đình K (Sinh ngày 31/5/2005, trú: Tổ 25, P. M, Q. S) và Trương Văn H (Sinh ngày 04/4/2006, trú: P. N, Q. S) nhặt được 02 thanh sắt tại bờ kè đường C. Do đã có mâu thuẫn từ trước với người có tên Facebook tên “Q nguyên”, nên cả nhóm thống nhất mang về để đi đánh “Q nguyên”. Sau đó, cả nhóm về nhà K, tại đây K nói cả nhóm góp tiền mua dao bầu về hàn vào thanh sắt làm dao phóng lợn thì cả nhóm đồng ý và mỗi người góp từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng (không nhớ cụ thể). Sau đó khoảng 02 ngày, K và K đến chợ Cồn mua 03 con dao bầu về rồi K, Q, N, H, K và Nguyễn Tân Minh H (Sinh ngày 05/02/2006, trú: Tổ 3A, P. M, Q. S) mang 02 thanh sắt và 03 con dao đến xưởng cơ khí gần trường Mầm non ABC trên đường N hàn thành 03 cây dao phóng lợn (có 01 thanh sắt dài hơn nên cắt làm 02), rồi về cất trong bụi cây tại khu vực ngã tư đường D – K, TP. Đà Nẵng.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/9/2020, trong lúc các đối tượng K, N, B, H, K, Q, H và Lý Ngọc T (Sinh ngày 19/6/2006, trú: P. N, Q. S) ngồi uống cà phê tại DD đường L, TP. Đà Nẵng, K rủ cả nhóm cả nhóm đi tìm đánh “Q nguyên” thì cả nhóm đồng ý, B chở K, Q chở H, K chở N, T chở H đi tìm “Q nguyên”. Khi đi ngang qua quán cà phê V đường N, TP. Đà Nẵng thì thấy 01 xe mô tô giống xe của “Q nguyên” nên H và Q nói quay về lấy hung khí để đánh nhau thì cả nhóm đồng ý. Sau đó cả nhóm đến khu vực ngã tư đường K - D (P. N, Q. S, TP. Đà Nẵng) lấy hung khí. Khi đến nơi, H xuống xe đến bụi cây gần đó lấy 03 cây dao phóng lợn đưa cho K, N và H mỗi người 01 cây, rồi cả nhóm tiếp tục quay về lại quán cà phê V. Khi đến nơi, K, N và H cầm dao vào quán trong đó H cầm dao chém xuống bàn 01 nhát rồi nói “đứa mô là Q nguyên”, nhưng không có ai trả lời, nên cả 03 đi ra khỏi quán rồi cả nhóm đi về đến đường L (P. N, Q. S) thì gặp lực lượng tuần tra Công an phường N nên cả nhóm bỏ chạy, Công an phường N đuổi theo và tạm giữ được Võ Bắc N, Nguyễn Đăng Gia K như đã nêu trên.

Theo bản Kết luận giám định số 26, ngày 25/02/2021 của Phòng KTHS Công an TP. Đà Nẵng kết luận: 03 thanh kim loại gửi giám định là vũ khí tự chế tạo có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thô sơ.

*** Về phần dân sự:** Anh Chu Kỳ A (Sinh năm: 1987, trú: 77 N, P. N, Q. Sơn Trà – là chủ quán cà phê V), không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 06/5/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Hữu Q, Lê Chấn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng khoản 6, Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, 96 Bộ luật hình sự Áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng đối với **Nguyễn Hữu Q** thời gian từ 15 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 6, Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 91 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Lê Chấn B** từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 03 thanh ống sắt dài 02 mét, đầu cố định với dao bầu bằng kim loại (dao phóng lộn). Vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận S, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2021.

- Tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì.

Luật sư Võ Văn T bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Q có ý kiến: Thống nhất về tội danh và hình phạt. Bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội do bạn bè rủ rê khi chưa đủ 18 tuổi, hành động bột bột thiếu suy nghĩ, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 96 Bộ luật hình sự và cho bị cáo được vào Trường giáo dưỡng theo mức thấp nhất

Luật Nguyễn Ngọc C bào chữa cho bị cáo Lê Chấn B có ý kiến:

Thống nhất về tội danh và hình phạt. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc mức hình phạt vì bị cáo Bảo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò không đáng kể, bị bạn bè rủ rê phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, cha mẹ lao động phổ thông, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên thiếu sự quan tâm, giáo dục con cái nên đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54, Điều 91 Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Q xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo B rất hối hận về hành vi gây ra và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu Q, Lê Chấn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Chỉ vì trước đó có mâu

thuần với nhóm của “Q Nguyễn” mà các bị cáo Q, B và nhóm bạn đã có hành vi góp tiền mỗi người từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng mua dao bầu về hàn vào thanh sắt làm thành dao phóng lộn làm hung khí đến khoảng 21 giờ ngày 14/9/2020, tại khu vực đường C, phường N, quận S, Đà Nẵng các bị cáo đi tìm nhóm “Q Nguyễn” tại quán cà phê V trên đường N, quận S nhằm mục đích gây thương tích cho người khác. Tại thời điểm phạm tội, các bị cáo Q, B đã đủ 16 tuổi do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 6 điều 134 BLHS. Do đó cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Hành vi của các bị cáo chưa có sự bàn bạc, chuẩn bị và phân công chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm mang tính giản đơn. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu học tập, làm việc giúp ích cho gia đình và xã hội mà đua đòi, chơi bời và giải quyết các mâu thuẫn bằng con đường đâm chém nhau. Hành vi trên đây của các bị cáo là hết sức nguy hiểm và liều lĩnh, không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân mà còn là một trong những khách thể quan trọng luôn được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Hai bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mặt khác các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 91 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Lê Chấn B gia đình thuộc diện hộ nghèo của địa phương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá mức độ, hành vi, vai trò, độ tuổi, điều kiện phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Q: đến thời điểm xét xử, bị cáo chưa đủ 18 tuổi về nhận thức còn hạn chế, hơn nữa theo quy định tại Điều 91 Bộ luật hình sự nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội, việc bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù là không phù hợp. Xét tính chất hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, hiện tại bị cáo đã nghỉ học, điều kiện hoàn cảnh gia đình cũng như môi trường sống hiện nay không đảm bảo nên cần thiết phải đưa bị cáo vào một tổ chức giáo dục có kỷ luật chặt chẽ. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 96 Bộ luật hình sự áp dụng biện pháp giáo dục tại Trường giáo dưỡng để bị cáo có điều kiện học tập, học nghề, lao động sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của nhà trường, tiếp tục phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Lê Chấn B: Mặc dù tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng qua xác minh tại địa phương bị cáo thường xuyên không có mặt tại nhà, hiện tại bị cáo đang bị bắt giam theo Lệnh tạm giam số 09 ngày 11/6/2021 của Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam để điều tra về hành vi Trộm cắp tài sản của bị cáo. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian mới đủ sức răn đe tuy nhiên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc về mức hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội để áp dụng cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 03 thanh ống sắt dài 2 mét, đầu cố định với sao bầu bằng kim loại (dao phóng lộn). Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận S quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2021.

[7] Đối với xe mô tô hiệu Mio màu vàng, BKS: 43C1-101.27 của bà Đặng Thị Gia L (mẹ của Kiệt), khi K lấy xe sử dụng bà L không biết và không giao xe cho K do đó Công an phường N trả lại xe cho bà L là phù hợp.

[8] Đối với Nguyễn Đình K, Nguyễn Đăng Gia K, Lý Ngọc T, Trương Văn H, Võ Bắc N, Nguyễn Tân Minh H khi thực hiện hành vi cùng chuẩn bị hung khí đi đánh nhóm Q Nguyễn thì các anh chưa đủ 16 tuổi do đó không bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an quận S ra Quyết định xử phạt hành chính với hình thức Cảnh cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Án phí HSST: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

[10] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa cơ bản phù hợp với hướng nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu Q** và bị cáo **Lê Chấn B** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

1. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 96 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Áp dụng biện pháp tư pháp đưa vào Trường giáo dưỡng đối với bị cáo Nguyễn Hữu Q. Thời gian chấp hành tại Trường giáo dưỡng là **12 (mười hai)** tháng.

Thời hạn chấp hành tại Trường giáo dưỡng tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận S, Đà Nẵng bàn giao bị cáo Nguyễn Hữu Q vào Trường giáo dưỡng.

Nơi chấp hành: Trường giáo dưỡng số 3- Cục V26 H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Cơ quan có trách nhiệm thi hành: Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận S, Đà Nẵng và Trường giáo dưỡng số 3- Cục V26 xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

2. Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Chấn B **03 (Ba) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ bắt giam thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 03 thanh ống sắt dài 2 mét, đầu cố định với sao bầu bằng kim loại (dao phóng lộn). Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2021.

4. Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Hữu Q phải chịu 200.000 đồng

Bị cáo Lê Chấn B phải chịu 200.000 đồng

Án xử công khai, bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt được quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hạnh

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

